**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

—–\*\*\*—–

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Chúng tôi gồm có:

**Bên ủy quyền (bên A):**

Họ và tên:…...

Ngày tháng năm sinh:…..

Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân:.......

Ngày cấp:…Nơi cấp: …....

Địa chỉ thường trú: ….....

Số điện thoại liên hệ: …...

**Bên được ủy quyền (bên B):**

Họ và tên: …...

Ngày tháng năm sinh: …....

Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân: …...

Ngày cấp:......Nơi cấp:…..

Địa chỉ thường trú:…...

Số điện thoại liên hệ:…...

Hai bên đồng ý việc giao kết Giấy ủy quyền này với các thỏa thuận sau đây:

**ĐIỀU 1.** CĂN CỨ ỦY QUYỀN:.......

**ĐIỀU 2**. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bằng Giấy uỷ quyền này, Bên A ủy quyền cho Bên B thay mặt và nhân danh Bên A thực hiện các nội dung được Bên A ủy quyền cụ thể dưới đây:

Về nội dung uỷ quyền của Bên A cho bên B:

(i) Quản lý và sử dụng toàn bộ thửa đất nêu trên;

(ii) Thực hiện các thủ tục để xin cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” đối với thửa đất được giao theo Quyết định nêu trên. Thực hiện nhận bản chính “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bàn giao.

Bên B được bảo quản “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất” được cấp nêu trên.

(iii) Bên B được toàn quyền định đoạt, chuyển dịch (bán, cho thuê, cho mượn, trao đổi, tặng cho, thế chấp, bảo lãnh) thửa đất nói trên theo quy định của pháp luật sau khi thửa đất trên được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về giá cả và các điều kiện thực hiện các giao dịch nêu trên do Bên B tự quyết định. Bên B được nhận, quản lý số tiền chuyển dịch thửa đất nêu trên.

(iv) Khi thực hiện các nội dung ủy quyền, Bên B được lập và ký các giấy tờ cần thiết tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định đồng thời được thay mặt Bên A nộp các khoản chi phí phát sinh từ việc được ủy quyền nói trên.

(v) Trong thời gian ủy quyền còn hiệu lực, Bên B không được/được ủy quyền lại cho người thứ ba tiếp tục thực hiện các nội dung được Bên A ủy quyền theo Giấy uỷ quyền này.

- Về phía bên B:

Bên B đồng ý nhận và thực hiện các việc được Bên A ủy quyền nêu trên.

**ĐIỀU 3.** THỜI HẠN ỦY QUYỀN VÀ THÙ LAO

Về thời hạn uỷ quyền: Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày được công chứng và hết hiệu lực khi Bên B đã thực hiện xong công việc được ủy quyền hoặc hết hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Về thù lao: Bên B không yêu cầu Bên A phải trả thù lao để thực hiện các nghĩa vụ trong Giấy uỷ quyền này.

**ĐIỀU 4.** CAM ĐOAN CỦA HAI BÊN

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.

**ĐIỀU 5**. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện ủy quyền theo các điều khoản trong Giấy uỷ quyền này, trường hợp nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 6**. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Giấy uỷ quyền này.

Hai bên đã tự đọc Giấy uỷ quyền , đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN ỦY QUYỀN** | **BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN** |